

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày 23-01-2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy
2. Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn - Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 04 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1988 tại tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1962 và con bà Phạm Thị M, sinh năm 1967; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 07/11/2017 đến ngày 23/11/2017 được cho bảo lãnh – Có mặt.

- Người bị hại: Anh Trần Cao Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 4, phường F, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7/2017 Nguyễn Đức L từ tỉnh Lâm Đồng đến thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Nông thuê phòng trọ sinh sống và làm thuê bốc vác hàng hóa cho công ty Vườn Tre, có địa chỉ Văn phòng đại diện tại Công số 2 – Nhà máy Alumin Nhân Cơ.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/10/2017, L đi làm ca đêm về thì một mình đi ăn khuya ở khu vực trước công trụ sở Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn phòng giao dịch Nhân Cơ, ăn xong, L về phòng trọ thì được một số bạn ở chung khu nhà trọ rủ đi ăn khuya nhưng L từ chối và đi qua nhà trọ Hùng Tâm ở cạnh khu trọ L ở để rủ L1 (bạn làm cùng công ty Vườn Tre) đi ăn với nhóm bạn nhưng L1 không đi nên L về lại khu trọ của mình. Khi đi ngang qua phòng trọ số 21 của nhà trọ Hùng Tâm, là phòng trọ thuê của anh Trần Cao Đ. Long phát hiện cửa phòng mở, anh Đ đang ngủ, ở dưới nền nhà có một chiếc điện thoại Sam Sung J7-Prime để ở đó. L lên vào phòng lấy trộm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần mang về phòng trọ của mình rồi tắt nguồn điện thoại và giấu vào bụi cây trước phòng trọ của L ở.

Ngày hôm sau L lấy chiếc điện thoại đã trộm cắp được rồi bắt xe về tỉnh Lâm Đồng và đến một tiệm điện thoại để bẻ khóa bảo mật và sử dụng điện thoại này cho đến ngày 07/11/2017 khi L trở lại phòng trọ ở thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Nông thì bị anh Đ phát hiện và báo Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đắk R'Lấp bắt giữ.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Sam Sung J7-Prime, màu xám đen, số Imei:355228984232865, máy cũ, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 09/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp thể hiện: Trị giá thành tiền của chiếc điện thoại bị chiếm đoạt 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Cao Đ.

Về phần trách nhiệm dân sự: Anh Đ đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Đức L.

Tại Cáo trạng số: 05/CTr - VKS ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc

tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp trả lại: 01 điện thoại di động Sam Sung J7-Prime, màu xám đen, số Imei: 355228984232865, máy cũ, đã qua sử dụng cho anh Trần Cao Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính, hai con còn nhỏ.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/10/2017, tại phòng trọ số 21 của nhà trọ Hùng Tâm ở thôn 3, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Đức L đã lén lút vào phòng trọ của anh Trần Cao Đ lấy trộm 01 điện thoại di động Sam Sung J7-Prime, màu xám đen, máy cũ, đã qua sử dụng, trị giá 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Do vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Trần Cao Đ, gây ảnh

hưởng xấu đến nền trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xem nhẹ quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm thì mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2]. *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và người bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ (lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2014) đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, bị cáo có người bảo lãnh và nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Đức L ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 03 tháng đến 06 tháng tù giam là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông về hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Trần Cao Đ đã nhận được lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[6]. *Về vật chứng vụ án:* Xét thấy việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đắk R'Lấp trả lại: 01 điện thoại di động Sam Sung J7-Prime, màu xám đen, số Imei: 355228984232865, máy cũ, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Cao Đ là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đức L 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01(Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho UBND xã B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, cùng gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT công an huyện Đăk R’Lấp trả lại: 01 điện thoại di động Sam Sung J7-Prime, màu xám đen, số Imei: 355228984232865, máy cũ, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Cao Đ.

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đăk R’Lấp;
- Công an huyện Đăk R’Lấp;
- CC. THADS huyện Đăk R’Lấp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Lâm Đồng;
- Bị hại;
- Lưu HS; VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký)

Trần Ngọc Anh